

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN
Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 28/6/2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ninh Quang Mạnh;
Bà Vi Thị Ngọc Ánh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Triệu Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Mạc Văn Tiến và ông Vũ Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS, ngày 26/5/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 10/6/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tất H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/11/1987 tại thành phố Hải Phòng; nơi ĐKKHTT: Số B, Lô A, tổ Đ, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số B, đường H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng, Trung tâm G; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tất S, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1957; có vợ là Hà Thị Bích H1, sinh năm 1988; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B từ ngày 17/12/2024 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hà Thị Bích H1, sinh năm 1988, trú tại: Số B, đường H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng. Có mặt tại phiên tòa;

2. Anh Triệu Đức T1, sinh năm 1992, trú tại: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa;

3. Chị [Đặng Phương T2](#), sinh năm 1992, trú tại: [Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kan](#). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh B](#) tiếp nhận tố giác của quần chúng nhân dân về việc [Nguyễn Tất H](#), sinh năm 1987, trú tại [số B, Lô A, tổ Đ, phường S, quận L, thành phố Hải Phòng](#) có hành vi lập nhóm kín trên ứng dụng mạng xã hội Telegram để truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy dưới hình thức đăng tải nhiều video clip, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy, sau đó cấp quyền truy cập để cho nhiều người là thành viên trong nhóm kín xem. Trong nhóm kín này có [Triều Đức T1](#), sinh năm 1992, trú tại [thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kan](#) sử dụng tài khoản cá nhân trên ứng dụng Telegram để mua quyền truy cập vào nhóm kín của [H](#) để xem phim, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy.

Sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập [Triều Đức T1](#) để làm việc, quá trình làm việc [T1](#) khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 12/2024, khi [T1](#) đang sử dụng tài khoản [T3](#) với tên hiển thị “LjLjnh”, tên đăng nhập “@LjnhLy” trên điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thì được 01 tài khoản khác (không nhớ tên tài khoản) mời vào nhóm có tên “Tài liệu học tập”. Có chủ nhóm tên đăng nhập là “Học Tập”, trong nhóm có nhiều nội dung liên quan đến việc mua quyền truy cập vào các nhóm khác để xem các đoạn phim ngắn, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy. Đến đêm ngày 06/12/2024, khi [T1](#) đang ở [quán K tại phường S, thành phố B](#) thì [T1](#) sử dụng điện thoại di động nhắn tin với tài khoản “Học Tập” để xem có thể vào nhóm kín xem phim ngắn, hình ảnh khiêu dâm, đồi trụy được không? Sau khi trao đổi thì được tài khoản “Học Tập” yêu cầu nộp số tiền 50.000 đồng/03 tháng để được vào nhóm, trong đó có nhiều đoạn phim ngắn, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy. Sau đó, tài khoản “Học Tập” gửi cho [T1](#) 01 tài khoản [ngân hàng V](#) bằng mã QR mang tên NGUYEN TAT HA. Do [T1](#) không có tài khoản ngân hàng, nên lúc đó đã nhờ chị [Đặng Phương T2](#), sinh năm 1992, trú tại [tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kan](#) là chủ quán Karaoke sử dụng tài khoản [ngân hàng B](#) của chị [T2](#) chuyển khoản số tiền 50.000 đồng vào tài khoản mã QR do chủ tài khoản “Học tập” gửi đến. Sau khi chuyển tiền thành công, [T1](#) được thêm vào nhóm kín “1TeamDonate”, bên trong gồm nhiều nhóm nhỏ khác chứa nhiều đoạn phim ngắn, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy do tài khoản “Học tập” đăng tải, trong các nhóm này có nhiều thành viên nhưng [T1](#) không biết số lượng bao nhiêu người. Kiểm tra, xác minh điện thoại di động của [T1](#) sử dụng tài khoản Telegram với tên hiển thị

“LjLjnh”, phát hiện nhiều nội dung liên quan đến nhóm “1TeamDonate” và nội dung trao đổi giữa [T1](#) và [Nguyễn Tất H](#) để [T1](#) vào nhóm kín trên.

Căn cứ tài liệu thu thập được, ngày 15/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, nơi làm việc đối với [Nguyễn Tất H](#). Quá trình xác minh, khám xét đã phát hiện và tạm giữ của [H](#) 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 đã qua sử dụng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL đã qua sử dụng, 01 thẻ [Ngân hàng V](#) và 01 Căn cước công dân đều mang tên [Nguyễn Tất H](#).

Tại Cơ quan điều tra, [Nguyễn Tất H](#) khai nhận: Khoảng giữa năm 2022, [H](#) sử dụng số điện thoại 0793233650 của nhà mạng Mobifone để đăng ký tài khoản trên ứng dụng mạng xã hội [T3](#) với tên người dùng là “@HocTap87” và tên hiển thị là “Học Tập”. Đến năm 2023, [H](#) lập nhóm công khai với tên “Tài liệu học tập” do [H](#) là chủ (Admin). Tại nhóm “Tài liệu học tập”, [H](#) cùng nhiều thành viên nói chuyện, trao đổi về các thủ thuật công nghệ máy tính, trong đó có nhiều thành viên trao đổi với nhau về những câu chuyện liên quan đến quan hệ tình dục. Khoảng tháng 02/2024, [H](#) lập thêm nhóm kín với tên “1TeamDonate” do [H](#) là chủ với mục đích trao đổi về công nghệ máy tính và có thể chia sẻ các đoạn phim ngắn, hình ảnh khiêu dâm, đòi truy cho các thành viên xem, để không ảnh hưởng đến các thành viên khác trong nhóm công khai. Từ tháng 02/2024 đến tháng 12/2024, trong nhóm kín “1TeamDonate”, [H](#) đăng tải nhiều đoạn phim ngắn, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đòi truy lên nhóm cho các thành viên trong nhóm xem. Đến khoảng tháng 4/2024, một số tài khoản trên ứng dụng Telegram muốn được vào trong nhóm “1TeamDonate” để xem phim, hình ảnh khiêu dâm, đòi truy thì phải nộp phí cho [H](#) dưới hình thức chuyển tiền vào tài khoản [ngân hàng B](#) số 3211593867 hoặc ngân hàng VietinBak số 104868095193 của [H](#) với nhiều mức tiền khác nhau do [H](#) yêu cầu như 10.000 đồng/tháng; 50.000 đồng/03 tháng hoặc 200.000 đồng/01 năm... thì [H](#) mới duyệt cho vào nhóm kín “1TeamDonate” để xem phim, hình ảnh khiêu dâm, đòi truy do [H](#) đăng tải lên. Một số thành viên có đóng góp trong việc trao đổi thủ thuật công nghệ máy tính sẽ được [H](#) cho vào nhóm miễn phí.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 của [Nguyễn Tất H](#) đã phát hiện và tiến hành trích xuất, lưu trữ 07 video clip, 19 hình ảnh do tài khoản có tên “Học Tập” của [H](#) chia sẻ, phát tán lên nhóm “1TeamDonate” gồm 87 thành viên tại thời điểm kiểm tra, cụ thể: 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 19/02/2024; 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 20/02/2024.; 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 17/7/2024; 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 18/7/2024; 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 16/9/2024; 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 23/10/2024; 01 video clip chia sẻ, phát tán vào ngày 23/10/2024; 19 hình ảnh chia sẻ, phát tán ngày 16/12/2024.

Tại Kết luận giám định nội dung video clip, giám định cá nhân ngày 17/12/2024 của [Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh B](#) kết luận: “Trong số 07 (Bảy) video clip (Đoạn phim ngắn) của Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an tỉnh B](#) gửi giám định có 07 (Bảy) video clip (Đoạn phim ngắn) có nội dung “khiêu dâm, đồi trụy”; Trong 19 (mười chín) tệp ảnh có: 04 (bốn) tệp (Tệp 01,07,17,18 tính theo thứ tự từ trên xuống được hiển thị trên màn hình máy tính) không có nội dung “khiêu dâm, đồi trụy”; các tệp: 02; 03; 04; 05; 06; 08; 09; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 19 (tính theo thứ tự từ trên xuống được hiển thị trên màn hình máy tính) có nội dung “khiêu dâm, đồi trụy”; (Kèm theo biểu kết quả giám định VIDEO và hình ảnh danh mục tệp do giám định viên chụp).”

Tại Kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của [Phòng K1 Công an tỉnh C](#) kết luận: “ 07 (bảy) đoạn video clip gửi giám định có tổng thời lượng 204 phút 02 giây (00:204:02.683), tổng dung lượng 8,24 gigabyte (8855506878 bytes); 15 (mười lăm) tệp hình ảnh có dung lượng 0.0062268628 gigabyte (6686043 bytes) ”.

Tại Văn bản số 3692/PTTH&TTĐT ngày 31/12/2024 của [Cục P2](#), truyền hình và Thông tin điện tử - [Bộ T4](#) và Văn bản số 47/STTTT-CNTT-BCVT ngày 16/01/2025 của [Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh B](#) cung cấp: “Telegram là nền tảng tin nhắn, gọi điện, chia sẻ hình ảnh, âm thanh, video qua mạng Internet (OTT), nền tảng này được vận hành bởi [công ty N](#) và không có hiện diện pháp lý tại Việt Nam; chưa thông báo thông tin liên hệ tại Việt Nam ([T5](#) không tiết lộ nơi họ thuê văn phòng công ty hoặc pháp nhân đứng tên thuê văn phòng). Theo chính sách của [T3](#), các thông tin của người sử dụng (như: Tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, email, số điện thoại, tin nhắn, cuộc gọi,...) đều được mã hoá và bảo mật. [Cục P2](#), truyền hình và Thông tin điện tử không quản lý hoạt động, dữ liệu người dùng của [T3](#) và không có các biện pháp kỹ thuật để khai thác các thông tin trên nền tảng Telegram.”

Quá trình điều tra, bị cáo [Nguyễn Tất H](#) đều thành khẩn khai nhận hành vi của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSBK-P1 ngày 25/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố [Nguyễn Tất H](#) về tội: “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy” quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 326 Bộ luật Hình sự (BLHS). Điều luật có nội dung:

Điều 326. Tội truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy.

“1. Người nào làm ra, sao chép, lưu hành, vận chuyển, mua bán, tàng trữ nhằm phổ biến sách, báo, tranh, ảnh, phim, nhạc hoặc những vật phẩm khác có nội dung khiêu dâm, đồi trụy hoặc hành vi khác truyền bá vật phẩm đồi trụy thuộc một trong

các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dữ liệu được số hóa có dung lượng từ 01 gigabyte (GB) đến dưới 05 gigabyte (GB);

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Dữ liệu được số hóa có dung lượng từ 05 gigabyte (GB) đến dưới 10 gigabyte (GB);

...

g) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử để phạm tội;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm b, g khoản 2, khoản 4 Điều 326; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Tất Hà X](#) 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng. Về vật chứng: Tịch thu hóa gia, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38, màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo; tịch thu tiêu hủy hai sim số: +84904401911 và +84793233650 lắp trong điện thoại. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ [ngân hàng V](#), 01 căn cước công dân đều mang tên [Nguyễn Tất H](#) và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL tạm giữ của bị cáo [H](#). Tạm giữ số tiền: 14.000.000 đồng do chị [Hà Thị Bích H1](#) nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo [H](#). Buộc bị cáo [H](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2024 đến tháng 12/2024, [Nguyễn Tất H](#) đã có hành vi sử dụng điện thoại di động thông minh thông qua mạng Internet truy cập vào ứng dụng [T3](#), sau đó sử dụng tài khoản “@HocTap87” với tên hiển thị “Học Tập” để đăng tải, chia sẻ nhiều đoạn phim ngắn và hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy lên nhóm kín “1TeamDonate” trong ứng dụng Telegram do [H](#) lập ra, để cho các thành viên trong nhóm (trong đó có [Triều Đức T1](#)) cùng xem. Những người muốn được vào trong nhóm kín “1TeamDonate” để xem phim, hình ảnh khiêu dâm, đồi trụy thì phải nộp phí cho [H](#) bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của [H](#) với nhiều mức tiền khác nhau do [H](#) yêu cầu, thì [H](#) mới duyệt cho vào nhóm “1TeamDonate”. Trong khoảng thời gian trên, [H](#) đã đăng tải, chia sẻ vào nhóm “1TeamDonate” tổng cộng 07 đoạn phim ngắn có tổng dung lượng 8,24 gigabyte và 15 hình ảnh có tổng dung lượng 0.0062268628 gigabyte đều có nội dung khiêu dâm, đồi trụy.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy” quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 326 BLHS. Việc cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, tư tưởng đạo đức và chế độ quản lý về văn hóa của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo mới đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động vợ của bị cáo là chị [Hà Thị Bích H1](#) tự nguyện nộp số tiền 14.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn để khắc phục hậu quả và đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là [Nguyễn Tất P](#) được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; [Hội C](#) tặng Kỷ niệm chương và được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào các quy định của BLHS, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương thì vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có động cơ phạm tội là nhằm thu lợi bất chính. Do vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo đã nhận của [Triều Đức T1](#), cần buộc bị cáo có trách nhiệm nộp vào ngân sách Nhà nước, vì đây là khoản tiền phát sinh từ hành vi phạm tội.

Chị [Hà Thị Bích H1](#) không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền chị [H1](#) đã tự nguyện nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38 của [Nguyễn Tất H](#), xác định là công cụ phương tiện phạm tội, cần tịch thu hóa giá, sung ngân sách Nhà nước;

- 01 thẻ [ngân hàng V](#), 01 Căn cước công dân đều mang tên [Nguyễn Tất H](#); 01 máy tính xách tay. Xác định các vật chứng trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo;

- Tạm giữ số tiền 14.000.000 đồng do chị [Hà Thị Bích H1](#) nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[8] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận.

[9] Các nội dung khác của vụ án:

9.1 Đối với [Triệu Đức T1](#) là người sử dụng tài khoản Telegram có tên hiển thị “LjLjnh” trao đổi, chuyển tiền cho [Nguyễn Tất H](#) để được vào nhóm “1TeamDonate”. Sau khi được vào nhóm, [T1](#) đã xem các đoạn phim ngắn, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đòi truy do [H](#) đăng tải, chia sẻ. Tuy nhiên, [T1](#) không có hành vi lưu trữ, chia sẻ, phát tán các đoạn phim ngắn, hình ảnh khiêu dâm, đòi truy lên các nhóm hoặc các nền tảng mạng xã hội khác. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với [Triệu Đức T1](#) là đúng quy định;

9.2 Đối với [Đặng Phương T2](#), ngày 07/12/2024 [Triệu Đức T1](#) nhờ [T2](#) chuyển khoản số tiền 50.000 đồng cho [Nguyễn Tất H](#). Tuy nhiên, [T2](#) không biết mục đích [T1](#) nhờ chuyển tiền để làm gì, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý đối với [T2](#) là có căn cứ;

9.3 Quá trình điều tra, [Nguyễn Tất H](#) khai nhận sử dụng hai tài khoản ngân hàng gồm [Ngân hàng B](#) và [Ngân hàng V1](#) đều mang tên [Nguyễn Tất H](#) để giao dịch nhận tiền của một số người khác. Căn cứ kết quả sao kê tài khoản, Cơ quan điều tra tiến hành cho [H](#) xác nhận các giao dịch liên quan đến vụ án. Qua đó, [H](#) xác nhận tại bảng sao kê tài khoản [ngân hàng B](#) có 06 giao dịch với 06 tài khoản khác nhau thuộc các [ngân hàng T6, V2, T7](#) với tổng số tiền đã nhận là 398.000 đồng; tại bảng sao kê tài khoản [ngân hàng V](#) có 01 giao dịch với 01 tài khoản thuộc [ngân hàng B](#) với số tiền đã nhận là 50.000 đồng. Đối với 06 tài khoản thuộc các [Ngân hàng T6, V2 và T7](#), Cơ quan điều tra đã gửi công văn đề nghị các Ngân hàng cung cấp thông tin chủ tài khoản, sao kê giao dịch có liên quan đến vụ án. Hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra chỉ nhận được công văn trả lời của [Ngân hàng V2](#) có thông tin về chủ tài khoản mang tên [Phạm Văn H2](#), sinh năm 2003, trú tại [thôn B, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình](#). Tuy nhiên, qua xác minh xác định [H2](#) không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì, nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được. Đối với các trường hợp trên, ngoài lời khai của [H](#) thì Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu khác thể hiện nội dung liên quan đến việc chuyển khoản. Do đó, không đủ căn cứ buộc [H](#) phải nộp lại số tiền 398.000 đồng là đúng quy định của pháp luật;

9.4 Kết quả điều tra xác định ngoài [Nguyễn Tất H](#) và [Triệu Đức T1](#) còn có 87 thành viên khác hoạt động trong nhóm “1TeamDonate” tại thời điểm kiểm tra. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2024 đến tháng 12/2024, khi [H](#) gửi, chia sẻ các phim, ảnh có nội dung khiêu dâm, đòi truy lên nhóm thì các thành viên đều có quyền truy cập và xem các phim, ảnh này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để xác định thông tin chủ tài khoản của các tài khoản thành viên còn lại, tuy nhiên qua xác minh ứng dụng Telegram không có công ty chủ quản, quản lý tại Việt Nam, do đó không thể xác định được chủ tài khoản cụ thể. Bản thân [H](#) cũng không quen biết và chưa từng gặp các thành viên khác trong nhóm. Do đó, không đủ căn cứ xác định các phim, ảnh khiêu dâm, đòi truy mà [H](#) gửi, chia sẻ lên nhóm đã có bao nhiêu người xem. Nên không đủ căn cứ để xử lý [H](#) theo tình tiết định khung quy định tại điểm đ

khoản 2 Điều 326 BLHS. Ngoài ra, [H](#) khai các đoạn phim ngắn, hình ảnh có nội dung khiêu dâm, đồi trụy đăng tải lên nhóm, được [H](#) chuyển tiếp từ các nhóm khác trên nền tảng Telegram. Tuy nhiên, [H](#) không nhớ tên các nhóm và đã rời khỏi các nhóm trên. Quá trình kiểm tra điện thoại của [H](#) không phát hiện các nhóm mà tài khoản “Học Tập” tham gia. Do vậy, không phát hiện cá nhân, tổ chức truyền bá các đoạn phim ngắn, hình ảnh trên để tiến hành xử lý theo quy định là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Tất H](#) phạm tội “*Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy*”.

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 326; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Tất H](#) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho [Ủy ban nhân dân phường N, quận L, thành phố Hải Phòng](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 326 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bị cáo [Nguyễn Tất H](#) 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo [Nguyễn Tất H](#) phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1 Tịch thu hóa gia, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38, màu đen, màn hình cảm ứng, số Model CPH2579, số EMEI 1: 860317065953911, số EMEI 2: 860317065953903, cũ đã qua sử dụng tạm giữ của [Nguyễn Tất H](#), tịch thu tiêu hủy hai sim số: +84904401911 và +84793233650 lắp trong điện thoại;

4.2 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tất H 01 (Một) thẻ ngân hàng V, trên mặt thẻ có dãy số 9704151514667527 mang tên NGUYEN TAT HA và 01 (Một) Căn cước công dân số 031087018507 mang tên Nguyễn Tất H;

4.3 Tạm giữ 01 (Một) máy tính xách tay cá nhân, màu đen, nhãn hiệu DELL của Nguyễn Tất H, số tiền: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) theo biên lai số 0000268, ngày 09/01/2025 và 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai số 0000307, ngày 04/6/2025 đều do chị Hà Thị Bích H nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh B và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tất H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Phòng Hình sự CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương

